TẬP ĐOÀN CN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

BẢNG TÍNH VÀ THANH TOÁN LƯƠNG KHỐI VĂN PHÒNG

Đơn vị: 01-Ban Giám đốc

Tháng 6 năm 2019

Stt	SDB	Tên	Chức danh	Mức LCB	Lương SP			Lương khoán	PC BCHQS	PC HĐCĐ	Tổng thu nhập	Các khoản phải trừ							Tổng giảm trừ	Còn lĩnh	Ký nhận
					Công	XL	Lương					BHXH	BHYT	BHTN	ĐPCĐ	Quỹ HĐXH	Điện thoại	Thuế TNCN			
1	**01**	**Tổ quản lý**			**175**			**114.000.000**	**334.000**	**1.305.000**	**115.639.000**	**5.117.100**	**959.700**	**639.900**	**1.156.400**	**385.000**	**766.365**	**24.000.000**	**33.024.465**	**82.614.535**	
1	HL-05868	Bùi Đình Thanh	Giám đốc	10.093.000	25	A		19.000.000	334.000		19.334.000	807.500	151.400	101.000	193.300	55.000		4.000.000	5.308.200	14.025.800	
2	HL-00002	Đỗ Đức Tiệm	Phó giám đốc	9.137.000	25	A		16.000.000			16.000.000	731.000	137.100	91.400	160.000	55.000		4.000.000	5.174.500	10.825.500	
3	HL-00003	Nguyễn Văn Lăng	Phó giám đốc	9.137.000	25	A		16.000.000			16.000.000	731.000	137.100	91.400	160.000	55.000		4.000.000	5.174.500	10.825.500	
4	HL-00004	Phạm Văn Hùng	Phó giám đốc	9.137.000	25	A		16.000.000			16.000.000	731.000	137.100	91.400	160.000	55.000	378.588	4.000.000	5.553.088	10.446.912	
5	HL-00005	Hà Mạnh Thường	Phó giám đốc	9.137.000	25	A		16.000.000			16.000.000	731.000	137.100	91.400	160.000	55.000	387.777	4.000.000	5.562.277	10.437.723	
6	HL-00006	Nguyễn Văn Sáng	Phó giám đốc	9.137.000	25	A		16.000.000		1.305.000	17.305.000	731.000	137.100	91.400	173.100	55.000		4.000.000	5.187.600	12.117.400	
7	HL-02377	Đặng Thanh Lam	Kế toán trưởng	8.182.000	25	A		15.000.000			15.000.000	654.600	122.800	81.900	150.000	55.000			1.064.300	13.935.700	
Tổng cộng					**175**			**114.000.000**	**334.000**	**1.305.000**	**115.639.000**	**5.117.100**	**959.700**	**639.900**	**1.156.400**	**385.000**	**766.365**	**24.000.000**	**33.024.465**	**82.614.535**	

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 7 năm 2019

LẬP BIỂU	PHÒNG TCLĐ	KẾ TOÁN TRƯỞNG	P.GIÁM ĐỐC
Mã Thành Trung	**Nguyễn Văn Thỏa**	**Đặng Thanh Lam**	**Phạm Văn Hùng**